



**NGHỊ QUYẾT**  
**CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP - CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ của Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên số 01/2020/BB-ĐHĐCĐ ngày 26/06/2020.

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHIỆP – CTCP**

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua Tờ trình số 01/2020/TTr-HĐQT ngày 26/6/2020 V/v bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị với tỷ lệ tán thành là: 100%:

Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Văn Hoàng kể từ ngày 26/06/2020.

Kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ I, 2018-2023:

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ	Kết quả
1	Phạm Ngọc Thuận	1.031.667.956	99,9%	Trúng cử

**Các chức danh Hội đồng quản trị:**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Hùng	Chủ tịch HĐQT
2	Ông Nguyễn Phú Thịnh	Phó chủ tịch HĐQT
3	Ông Phạm Ngọc Thuận	Thành viên kiêm TGD
4	Ông Nguyễn Danh Tùng	Thành viên
5	Ông Nguyễn Văn Hiền Phúc	Thành viên



**Điều 2.** Thông qua Tờ trình số 02/2020/TTr-HĐQT ngày 26/6/2020 về Báo cáo tài chính năm 2019 đã kiểm toán bao gồm BCTC tổng hợp và hợp nhất, Báo cáo của Hội đồng quản trị, Báo cáo của Ban kiểm soát với tỷ lệ tán thành là: 100%. (các báo cáo được đính kèm tài liệu).

**Điều 3.** Thông qua Tờ trình số 03/2020/TTr-HĐQT ngày 26/6/2020 về Báo cáo của Tổng giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 và kế hoạch kinh doanh năm 2020, tỷ lệ tán thành là: 100% với nội dung chính như sau:

### 1. Kết quả kinh doanh năm 2019.

Kết quả kinh doanh công ty mẹ:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.739	6.069	106%
2	Tổng chi phí		3.836	4.146	108%
3	Lợi nhuận trước thuế		1.903	1.923	101%
4	Lợi nhuận sau thuế		1.702	1.704	100%

Kết quả kinh doanh hợp nhất:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	TH/KH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	8.998	10.087	112%
2	Tổng chi phí		6.100	7.106	116%
3	Lợi nhuận trước thuế		2.897	2.981	103%
4	Lợi nhuận sau thuế		2.613	2.631	100,6%

### 2. Kế hoạch kinh doanh năm 2020

Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ với các chỉ tiêu chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	KH/TH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	6.069	3.330	55%
2	Tổng chi phí		4.146	2.650	64%
3	Lợi nhuận trước thuế		1.923	680	35%
4	Lợi nhuận sau thuế		1.704	623,6	37%

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất với các chỉ tiêu chủ yếu:

LỜI  
 AU  
 PHÁP  
 ONG  
 U DÀ

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch năm 2020	KH/TH
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	10.087	6.016	60%
2	Tổng chi phí		7.106	4.864	68%
3	Lợi nhuận trước thuế		2.981	1.152	39%
4	Lợi nhuận sau thuế		2.631	931	35%

**Điều 4.** Thông qua Tờ trình số 04/2020/TTr-HĐQT ngày 26/6/2020 về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2019, kế hoạch phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, tỷ lệ tán thành là: 100% với nội dung chi tiết như sau:

**Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019**

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
Tổng lợi nhuận sau thuế	1.704.348.298.683
Trích quỹ đầu tư phát triển 40% (40%/LNST)	681.739.319.473
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	126.521.000.000
Trích quỹ thưởng Ban điều hành	1.874.280.000
Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	894.213.699.210
Lợi nhuận năm trước chuyển sang	13.770.108.260
Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
Cổ tức (4%VĐL)	414.000.000.000
Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	493.983.807.470

**Thời gian chi trả cổ tức: Dự kiến tháng 12/2020**

**Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2020**

Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
Tổng lợi nhuận sau thuế	623.600.000.000



Trích quỹ đầu tư phát triển (20%/LNST)	124.720.000.000
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	66.456.000.000
Trích quỹ thưởng Ban điều hành	1.338.770.000
Lợi nhuận còn lại sau khi trích quỹ	431.085.230.000
Lợi nhuận năm trước chuyển sang	493.983.807.470
Vốn điều lệ	10.350.000.000.000
Cổ tức (4%VĐL)	414.000.000.000
Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	511.069.037.470

**Điều 5.** Thông qua Tờ trình số 05/2020/TTr-HĐQT ngày 26/6/2020 về việc Báo cáo kết quả phát hành trong năm 2019 và thông qua gia hạn thời gian thực hiện phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, đăng ký giao dịch/niên yết bổ sung cổ phiếu, thay đổi điều lệ Tổng Công ty và các vấn đề khác có liên quan, tỷ lệ tán thành là: 100%, với nội dung chi tiết như sau:

1. Hoàn tất phát hành giai đoạn 1: Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động Tổng Công ty.

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- SLCP đã phát hành thực tế: 22.418.900 cổ phiếu (tương đương 2,2% VĐL)
- Giá phát hành: 10.000 đồng / cổ phần
- Đối tượng phát hành: CBCNV Tổng Công ty theo danh sách được Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Hạn chế chuyển nhượng: 2 năm kể từ ngày hoàn tất phát hành
- Thời gian thực hiện: Tháng 07/2019.
- Vốn điều lệ sau phát hành: 10.350.000.000.000 đồng

## 2. Tiếp tục thực hiện phương án phát hành giai đoạn 2+3:

HĐQT xin trình ĐHCĐ thông qua việc tiếp tục thực hiện phương án phát hành giai đoạn 2 và giai đoạn 3 đã được ĐHCĐ phê duyệt theo NQ ĐHCĐ năm 2019 01/2019/NQ-ĐHCĐ (YKVB) ngày 18 tháng 03 năm 2019. Thời gian thực hiện dự kiến năm 2020-2021.

### a. Phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành: 1.035.000.000 cổ phiếu.
- Tỷ lệ thực hiện quyền 5-1 (nghĩa là tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền, cổ đông sở hữu 5 cổ phiếu sẽ được hưởng 5 quyền mua và cứ 5 quyền mua sẽ được mua 1 cổ phiếu phát hành thêm)
- SLCP phát hành: 207.000.000 cổ phiếu (tương đương 20% VDL)
- Giá phát hành: Để khuyến khích cổ đông hiện hữu tham gia đợt phát hành, giá phát hành đề xuất là 15.000 đồng / cổ phần, nghĩa là chiết khấu 36% so với giá đóng cửa ngày 21/05/2020.
- Đối tượng phát hành: Tất cả cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông được chốt để thực hiện quyền.
- Chuyển nhượng quyền mua: Quyền mua được phép chuyển nhượng.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2020 và/hoặc năm 2021, sau khi được chấp thuận của ĐHCĐ và cơ quan chức năng có thẩm quyền.
- Phương án xử lý cổ phần lẻ phát sinh: Số cổ phần lẻ phát sinh sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị.
- Phương án xử lý cổ phần không bán hết:

- ✓ Đối với quyền mua cổ phần / cổ phần của cổ đông nhà nước không bán hết: Theo quyết định của chủ sở hữu vốn nhà nước tại Becamex.
  - ✓ Đối với quyền mua cổ phần / cổ phần của cổ đông ngoài cổ đông nhà nước và số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn số nêu trên: ĐHCĐ ủy quyền HĐQT quyết định phân phối tiếp cho đối tượng khác với mức giá không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu. Cổ phần phân phối tiếp này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày hoàn tất phát hành.
- Mức độ pha loãng cổ phiếu sau khi phát hành: Đợt chào bán cổ phiếu có thể làm
    - (i) Pha loãng giá cổ phiếu trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá đóng cửa cổ phiếu BCM tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu và/hoặc (ii) Pha loãng thu nhập trên một cổ phiếu (EPS): Chỉ số EPS có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại và việc sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán chưa tạo ra doanh thu và lợi nhuận ngay.
  - Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 12.420.000.000.000 đồng
  - Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành:

Tổng số tiền thu được tạm tính sau khi phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu là 3.105.000.000.000 đồng. Toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để tái cấu trúc tài chính và bổ sung vốn lưu động, nâng cao năng lực tài chính theo tỷ lệ sử dụng vốn như dưới đây. HĐQT chịu trách nhiệm cân đối và phân bổ số tiền này vào đúng mục đích giải ngân nhằm đảm bảo hiệu quả theo tình hình thị trường và nguồn lực của Tổng Công ty.



STT	MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG VỐN	SỐ TIỀN (tỷ đồng)
1	<p>Tái cấu trúc tình hình tài chính (*)</p> <p>Hợp đồng phát hành trái phiếu số 01/2015/BECAMEX - VRB ngày 17/11/2015 liên quan đến đợt phát hành trái phiếu có tổng mệnh giá 2.000 tỷ đồng đáo hạn ngày 17/11/2020. <b>Người sở hữu trái phiếu là Ngân Hàng Liên doanh Việt – Nga. Giá trị trái phiếu đã phát hành cho nhà đầu tư này là 400 tỷ đồng.</b></p> <p>Hợp đồng phát hành trái phiếu số 02/2015/BECAMEX - INDOVINA ngày 17/11/2015 liên quan đến đợt phát hành trái phiếu có tổng mệnh giá 2.000 tỷ đồng đáo hạn ngày 17/11/2020. <b>Người sở hữu trái phiếu là Ngân Hàng TNHH INDOVINA. Giá trị trái phiếu đã phát hành cho nhà đầu tư này là 500 tỷ đồng.</b></p> <p>Hợp đồng phát hành trái phiếu số 03/2015/BECAMEX - NIAD ngày 17/11/2015 liên quan đến đợt phát hành trái phiếu có tổng mệnh giá 2.000 tỷ đồng đáo hạn ngày 17/11/2020. <b>Người sở hữu trái phiếu là Công ty cổ phần đầu tư và phát triển ngân lượng. Giá trị trái phiếu đã phát hành cho nhà đầu tư này là 20 tỷ đồng.</b></p> <p>Hợp đồng phát hành trái phiếu số 04/2015/BECAMEX - BIDV ngày 17/11/2015 liên quan đến đợt phát hành trái phiếu có tổng mệnh giá 2.000 tỷ đồng đáo hạn ngày 17/11/2020. <b>Người sở hữu trái phiếu là Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đầu Tư và Phát Triển Việt Nam. Giá trị trái phiếu đã phát hành cho nhà đầu tư này là 1.080 tỷ đồng.</b></p>	2.000
2	Bổ sung vốn lưu động:	1.105
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>3.105</b>

(\*) Tái cấu trúc nguồn vốn đầu tư các dự án đã và đang được Becamex IDC thực hiện theo hướng tăng vốn chủ sở hữu và giảm nợ vay.

Trong trường hợp số tiền huy động thấp hơn số tiền dự kiến, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị chủ động phân bổ số tiền thực tế thu được cho các mục đích sử dụng vốn nêu trên theo nhu cầu tài chính của Tổng công ty.

Trong trường hợp thời điểm phát hành không còn phù hợp để phân bổ số tiền thu được cho các mục đích nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền quyết định phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành.

**b. Phát hành cổ phần theo hình thức riêng lẻ**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/ cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu (SLCP) lưu hành: 1.242.000.000 cổ phiếu (giả sử bao gồm cổ phần đã phát hành cho CĐHH)
- SLCP phát hành: Tối đa 758.000.000 cổ phiếu (tương đương 61% VDL tại thời điểm phát hành và 37,9% VDL sau phát hành)
- Giá phát hành: ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT đàm phán và quyết định mức giá chào bán cho nhà đầu tư theo hình thức riêng lẻ, nhưng không thấp hơn (1) Giá phát hành cho cổ đông hiện hữu là 15.000 đồng/cổ phần và (2) Bình quân giá đóng cửa 30 phiên giao dịch của cổ phiếu BCM trước ngày ký hợp đồng đặt mua cổ phần với các nhà đầu tư.
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính. ĐHĐCĐ ủy quyền HĐQT lựa chọn nhà đầu tư chào bán cổ phần.
- Số lượng nhà đầu tư chào bán: Dưới 100 nhà đầu tư và đáp ứng tỷ lệ sở hữu tối đa của nhà đầu tư nước ngoài tại Tổng Công ty tại thời điểm phát hành.
- Thời gian thực hiện: Trong năm 2020-2021, sau khi được chấp thuận của ĐHĐCĐ và cơ quan chức năng có thẩm quyền; và có thể thực hiện trong một lần



hoặc nhiều lần tùy thuộc vào điều kiện thị trường tại thời điểm phát hành.

- Vốn điều lệ dự kiến sau phát hành: 20.000.000.000.000 đồng
- Phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành:

Sau khi hoàn tất đợt phát hành, số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành sẽ được sử dụng để tái cấu trúc tài chính, thanh toán các khoản vay và bổ sung nguồn vốn kinh doanh, nâng cao năng lực tài chính, đầu tư dự án, thực hiện các hoạt động mua bán sáp nhập (M&A) nhằm mục đích phát triển hoạt động kinh doanh của Tổng Công ty. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được quyền quyết định phương án sử dụng tiền thu được từ đợt phát hành.

**c. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và chỉnh sửa vốn điều lệ trong bản Điều lệ Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phần thực tế phát hành thành công theo phương án phát hành nêu trên.**

ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi điều lệ đối với phần vốn tăng thêm sau mỗi đợt phát hành và ủy quyền cho HĐQT quyết định các công việc liên quan đến việc sửa đổi điều lệ cho phù hợp với quy định của Pháp luật.

**d. Thông qua việc lưu ký và đăng ký giao dịch/ niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phiếu phát hành thêm thành công tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội hoặc Sở Giao dịch Chứng Khoán Thành phố Hồ Chí Minh trong trường hợp cổ phiếu Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP đã được chuyển sàn.**

**e. Điều chỉnh, đăng ký phong tỏa tạm thời, đăng ký giải tỏa tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài**

Đại hội đồng cổ đông đồng ý cho Hội đồng quản trị được toàn quyền quyết định đối với việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài, đăng ký và thực hiện phong tỏa tạm thời tỷ lệ sở hữu nước ngoài, đăng ký và thực hiện giải tỏa tỷ lệ sở hữu nước ngoài với cơ quan chức năng có thẩm quyền bao gồm nhưng không giới hạn Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán trong quá trình đăng ký chào bán cổ phiếu hoặc / và thời điểm khác nếu thấy cần thiết.

**f. Ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện các công việc liên quan khác như sau:**

- Quyết định thời điểm phát hành, chỉnh sửa phương án phát hành (nếu cần) và thực hiện các công việc theo đúng quy định pháp luật để hoàn tất đợt phát hành, lưu ký và đăng

ký giao dịch/niêm yết bổ sung số cổ phiếu phát hành thành công của từng đợt phát hành;

- Quyết định việc phân phối cổ phần không bán hết cho đối tượng khác trong trường hợp cổ phần không bán được hết đối với đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu;
- Quyết định lựa chọn và thông qua danh sách nhà đầu tư được mua (“Nhà đầu tư”) và số lượng cổ phiếu được mua đối với đợt chào bán riêng lẻ, trên cơ sở đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cho cổ đông và Tổng Công ty; Quyết định giá phát hành cho nhà đầu tư;
- Quyết định phương án chi tiết sử dụng vốn thu được từ mỗi đợt phát hành;
- Quyết định lựa chọn đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến các đợt phát hành.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình số 06/2020/TTr-HĐQT ngày 26/06/2020 thông qua việc gia hạn thời gian thực hiện chuyển giao dịch cổ phiếu của Tổng công ty từ sàn Upcom sang niêm yết tại sàn Hose – Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh, tỷ lệ tán thành là: 100 %, với nội dung chi tiết như sau:

1. Thông qua việc hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu BCM trên hệ thống giao dịch UPCOM thuộc Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) và thực hiện đăng ký niêm yết cổ phiếu BCM của Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp – CTCP tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp Hồ Chí Minh (HOSE)

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Tổng công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP
- Mã chứng khoán: BCM
- Sàn giao dịch hiện tại: UPCOM
- Mệnh giá: 10.000 đồng/CP
- Loại cổ phiếu: phổ thông
- Số lượng cổ phiếu đăng ký hủy đăng ký giao dịch tại sàn UPCOM thuộc HNX: Toàn bộ số cổ phiếu đang lưu hành và đăng ký giao dịch UPCOM tại thời điểm hủy đăng ký giao dịch.
- Số lượng cổ phiếu đăng ký niêm yết tại HOSE (chuyển sàn HOSE): Toàn bộ số cổ phiếu đã phát hành của Tổng công ty tại thời điểm đăng ký niêm yết.





- Thời gian: Dự kiến trong năm 2020 và sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP Hồ Chí Minh và hủy giao dịch tại hệ thống giao dịch Upcom thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cụ thể:

- Lựa chọn đơn vị tư vấn hủy đăng ký giao dịch UPCOM và đăng ký niêm yết tại HOSE; lựa chọn đơn vị tư vấn định giá nếu cần thiết.
- Quyết định giá niêm yết phù hợp với hoạt động kinh doanh và giá thị trường.
- Lựa chọn thời điểm cụ thể, thuận lợi để đăng ký niêm yết tại HOSE để đảm bảo quyền lợi cho cổ đông và phù hợp quy định của Pháp luật.
- Hoàn thiện và thông qua các tài liệu liên quan đến việc đăng ký niêm yết tại HOSE và hủy đăng ký giao dịch tại UPCOM thuộc HNX phù hợp với quy định của pháp luật và đảm bảo việc niêm yết thành công.
- Thực hiện các công việc khác có liên quan.

**Điều 7.** Thông qua Tờ trình số 01/2020/TTr-BKS về việc lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2020 và soát xét BCTC bán niên năm 2020, tỷ lệ tán thành là: 100 %, với nội dung chính như sau:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C là đơn vị kiểm toán độc lập cho năm 2020. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C nằm trong danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2020 và được Ủy ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận kiểm toán cho các công ty niêm yết, công ty đại chúng, có uy tín về chất lượng kiểm toán.

**Điều 8.** Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật, Điều lệ và Quy chế Tổng công ty.

**Điều 9.** Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCK Hà Nội
- HĐQT, BKS
- Cổ đông BCM
- Lưu VP. HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA



NGUYỄN VĂN HÙNG